***Ngày soạn*:** 7/10/2024.

*Ngày dạy:* *Thứ Ba ngày 8 tháng 10 năm 2024*

*KẾ HOẠCH DẠY HỌC*

**Tiết 32 TIẾNG VIỆT Nói và nghe: KỂ CHUYỆN: CHIẾC VÍ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nghe và nhớ nội dung, kể lại được câu chuyện *Chiếc ví.*

- Biết trao đổi cùng các bạn về nội dung câu chuyện.

- Lắng nghe bạn kể, biết ghi thắc mắc, nhận xét; phát biểu đánh giá lời kể của bạn.

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, kể được câu chuyện theo yêu cầu.

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Biết kể chuyện; biết trao đổi cùng các bạn chủ động, tự nhiên, tự tin; biết lắng nghe và ghi chép.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết sáng tạo khi kể chuyện: chọn ngôi kể, sắp xếp trình tự câu chuyện, sử dụng phương tiện trực quan, trang phục…

- Nhân ái: biết thông cảm với những người nghèo khó; đề cao đức tính trung thực trong mọi hoàn cảnh; biết chia sẻ và giúp đỡ mọi người xung quanh

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

– GV chuẩn bị: Bài giảng powerpoint, video bài hát Em yêu trường em

– HS chuẩn bị: SGK,

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’** | **1. Mở đầu:** | |
|  | - GV tổ chức cho HS hát bài “Em yêu trường em ”. | - HS hát. |
|  | - GV giới thiệu bài học: *Trong tiết luyện nói và nghe hôm nay, các em sẽ nghe câu chuyện về một chiếc ví bị thất lạc. Sau đó, chúng ta sẽ cùng nhau trao đổi về sự việc xảy ra trong câu chuyện và về các nhân vật trong câu chuyện.*  - GV ghi tên bài học: ***Kể chuyện “Chiếc ví”.*** | - HS lắng nghe. |
| **25’** | **2. Luyện tập – Thực hành** |  |
| **7’** | **Hoạt động 1: Nghe kể chuyện** |  |
|  | - GV kể lần 1, kết hợp giải nghĩa từ khó, nếu có (VD: *danh thiếp, tống tiền*). | - HS lắng nghe. |
|  | - GV kể lần 2, 3 hoặc chiếu video (nếu có). |  |
|  | - GV cho HS trả lời các câu hỏi gợi ý trong SGK. | - HS trả lời dựa vào nội dung câu chuyện GV kể. |
| **8’** | **Hoạt động 2: Kể chuyện** |  |
|  | ***Nhiệm vụ 1: Kể chuyện trong nhóm*** |  |
|  | - GV tổ chức cho HS kể chuyện trong nhóm đôi.  - GV theo dõi, giúp đỡ HS thực hiện đúng yêu cầu của BT. | - HS kể chuyện trong nhóm. |
|  | ***Nhiệm vụ 2: Kể chuyện trước lớp*** |  |
|  | - GV mời HS xung phong kể toàn bộ (hoặc một đoạn của câu chuyện). Các HS khác lắng nghe, góp ý. | - HS kể chuyện trước lớp. |
|  | - GV mời 1 – 2 HS khá, giỏi kể lại toàn bộ câu chuyện. Các HS khác lắng nghe, góp ý.  - GV nhận xét, đánh giá, góp ý. | - HS lắng nghe, tiếp thu. |
| **10’** | **Hoạt động 3: Trao đổi về câu chuyện** |  |
|  | - GV mời 2 – 3 HS phát biểu ý kiến. Các HS khác lắng nghe, góp ý. | - HS phát biểu ý kiến: |
|  | *a. Em có suy nghĩ gì về tính cách của các nhân vật trong câu chuyện (nhà từ thiện, cậu bé, người trợ lí)?* | *a. Nhà từ thiện là người tốt bụng, luôn tin tưởng và đồng cảm với những người nghèo khó. Cậu bé là người rất trung thực, biết giữ lời hứa. Người trợ lí là người đa nghi và không có thiện cảm với những người nghèo nhưng đã thay đổi khi chứng kiến hành động đẹp của cậu bé.* |
|  | *b. Qua câu chuyện, em thấy thái độ của người trợ lí đối với cậu bé thay đổi như thế nào? Vì sao có sự thay đổi đó?* | *b. Lúc đầu, người trợ lí nghi ngờ cậu bé có âm mưu tống tiền nhà từ thiện, sau đó lại nghĩ rằng cậu bé xin tiền nhà từ thiện. Nhưng khi biết được sự thật, người trợ lí vô cùng xấu hổ. Sở dĩ có sự thay đổi đó là vì anh ấy chứng kiến cách ứng xử rất trung thực và cao thượng của cậu bé.* |
|  | *c. Câu chuyện giúp em hiểu điều gì?* | *c. Hãy trung thực, luôn quan tâm và giúp đỡ những người xung quanh mình; cần có niềm tin vào người khác, không nên đánh giá người khác qua hình thức.* |
|  | - GV tổng kết ý kiến của cả lớp để HS hiểu đúng. Chú ý kiểm tra nội dung ghi chép của một số HS; hướng dẫn HS ghi chép, có thái độ đúng khi nghe và thảo luận (tôn trọng người nói, tích cực tham gia thảo luận). |  |
| **5’** | **3. Củng cố, nối tiếp** |  |
|  | - GV yêu cầu HS về nhà kể lại cho người thân nghe câu chuyện Chiếc ví | - HS nêu |
|  | - Sưu tầm một số tấm gương về trung thực trong cuộc sống quanh em ( báo cáo lại vào bài đoc 2: Một người chính trực)  - Nhận xét tiết học, dặn dò bài về nhà. | - HS lắng nghe |
|  | **IV. Điều chỉnh sau bài dạy**  ..................................................................................................................................  ..................................................................................................................................  ..................................................................................................................................  .................................................................................................................................. | |